TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 49/2021/HS-ST
Ngày: 16-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH - TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Minh Thạo

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Phương Dung

+ Ông Trần Ngọc Đổi

-Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Mỹ Tuyên – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn S (Tên gọi khác: Sáu Què), sinh năm 1997 tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố Xuân An 1, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Giang (Chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1963;

Tiền án: 02 tiền án, ngày 19/7/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" đến ngày 08/5/2017 trở về địa phương; ngày 07/8/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" đến ngày 02/4/2020 trở về địa phương;

Tiền sự: Ngày 25/11/2015 bị Công an thị trấn Chợ Lầu xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)* về hành vi "Trộm cắp tài sản", chưa nộp phạt; bị cáo tại ngoại và bị áp giải đến phiên tòa, bị bắt tại phiên tòa ngày 16/6/2021.

-*Bị hại*: Anh Trương Ngọc T, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Hiệp Phước, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Dương Quốc Kh, sinh năm 1981 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Xuân An 1, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút, ngày 12/9/2020, Nguyễn S điều khiển xe mô tô biển số 86F1-6543 của em trai là Nguyễn L đi từ nhà đến khu phố Xuân An 2, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình để tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi đến công trình xây dựng của anh Trương Ngọc T thuộc đường Võ Hữu, khu phố Xuân An 2, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình thì Sơn phát hiện tài sản là chiếc xe đẩy (còn gọi là xe rùa) nằm bên trong công trình được bao quanh bới lưới B40 không có ai trông coi nên Sơn dừng xe sát lề đường rồi đi đến tháo khóa lưới đi vào bên trong lấy trộm chiếc xe đẩy rồi khiêng xe đẩy này để lên chiếc xe mô tô và chở đi đến nhà Dương Quốc Kh bán cho Khanh với số tiền là 220.000 đồng. Sơn lấy tiền và điều khiển xe mô tô về nhà cất và lấy số tiền này tiêu xài cá nhân. Trương Ngọc T nghe tin có người lấy trộm xe đẩy ở công trình của mình thì đến tìm nhưng không tìm được, nghi ngờ Nguyễn S lấy trộm cho nên đến trình báo công an thị trấn Chợ Lầu. Quá trình làm việc thì Sơn khai nhận hành vi lấy trộm xe đẩy của anh Tính và đã bán cho Dương Quốc Kh với số tiền 220.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 66/2020/HĐĐG-TTHS ngày 28/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Bình, kết luận: xe đẩy bằng sắt, màu trắng bạc, không nhãn hiệu, mua ngày 20/8/2020, nguyên giá: 500.000 đồng/chiếc, tỉ lệ sử dụng còn lại: 50%, thành tiền: 500.000đ/cái x 50% = 250.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe đẩy đã được giao trả lại cho Trương Ngọc T sau khi được định giá. Đối với chiếc xe mô tô biển số 86F1-6543 thì Sơn khai của Nguyễn Thị N mua cho Nguyễn L sử dụng, bà Nguyễn Thị N khai mua lại xe này từ một người tên Phúc (không rõ nhân thân lại lịch). Tuy nhiên, quá trình xác minh thì xe này do Nguyễn Thị Hoa ở Gia Lai đứng tên chủ sở hữu, hiện nay Lâm không có mặt tại địa phương và cũng không xác định được người tên Phúc nên tiếp tục tạm giữ xe mô tô này để xác minh và xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, bị hại không yêu cầu bồi thường, anh Dương Quốc Kh không yêu cầu Sơn hoàn trả lại tiền 220.000 đồng nên không xem xét giải quyết.

Tại Bản Cáo trạng số 48/CT-VKS.HBB, ngày 05 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố Nguyễn S về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn S từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Bị cáo Nguyễn S thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố. Bị cáo cho rằng việc truy tố bị cáo là đúng, bị cáo không có ý kiến gì thêm. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Sơn không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn S tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã xác định: Vào lúc 17 giờ 45 phút, ngày 12/9/2020 bị cáo Nguyễn S lợi dụng sơ hở của bị hại Trương Ngọc T trong việc quản lý tài sản đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt một chiếc xe đẩy (còn gọi là xe rùa) có giá là 250.000 đồng. Bị cáo đã có 02 tiền án và 01 tiền sự, vì vậy đã đủ căn cứ để cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015

(được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo Nguyễn S là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo Nguyễn S có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết hành vi trộm cắp tài sản là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp người khác nhưng do nghiện hút, không có nghề nghiệp, lười biếng, muốn có tiền để tiêu xài cho cá nhân mà không phải lao động nên đã thực hiện tội phạm. Bị cáo thực hiện hành vi trái pháp luật của mình với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho cộng đồng. Mặc dù, bị cáo đã từng bị xử phạt nhiều lần về hành vi trộm cắp nhưng không lấy đó làm bài học để sữa chữa, làm ăn lương thiện mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn và đã được thu hồi giao trả cho người bị hại, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết. Anh Dương Quốc Kh không yêu cầu Sơn hoàn trả lại số tiền 220.000 đồng nên Hội đồng xét xử cũng không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án: Tài sản đã được giao trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét. Đối với xe mô tô biển số 86F1-6543 đang được tạm giữ để tiếp tục điều tra là phù hợp nên không xem xét trong vụ án này.

[7] Đối với Dương Quốc Kh, khi mua chiếc xe đẩy của bị cáo, Khanh không biết là xe do trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý là phù hợp.

[8] Bị cáo Nguyễn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm a, b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn S 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 6 năm 2021.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16-6-2021); bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Bị cáo, bị hại, NCQL,NVLQ;
- Lưu: V.P, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Minh Thạo